Kế hoạch giảng dạy

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
Học kỳ I (17 tín chỉ)	**POL301**	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin 1	2
	FLS312	Ngoại ngữ 1	3
	MAT310	Đại số tuyến tính	2
	CHE305	Hóa học đại cương	2
	CHE306	Thực hành hoá học đại cương	1
	PHY304	Vật lý đại cương B	2
		Thực hành vật lý đại cương	1
	SSH313	Pháp luật đại cương	2
		Giáo dục thể chất 1 (điền kinh)	2
		Giáo dục quốc phòng an ninh 1	3
		Các học phần tự chọn	**2**
	SSH314	Kỹ năng giao tiếp	2
	SSH316	Tâm lý học đại cương	2
	POL320	Logic học đại cương	2
	SSH317	Nhập môn hành chính nhà nước	2
	BUA324	Quản trị học	2
Học kỳ 2 (18 tín chỉ)	**POL318**	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin 2	3
	FLS318	Ngoại ngữ 2	4
	MAT308	Giải tích	3
	CHE319	Hóa keo (LT+TH)	3
		Vẽ kỹ thuật	2
	SOT302	Tin học cơ sở (LT+TH)	3
		Giáo dục thể chất 2	2
		Giáo dục quốc phòng an ninh 2	3
Học kỳ 3 (17 tín chỉ)	**POL333**	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
	CHE314	Hóa phân tích (LT+TH)	3
	POL340	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3
	ENE319	Sinh thái học môi trường	3

		Giáo dục thể chất 3	2
		Các học phần tự chọn	**6**
	POT324	Thiết kế và phân tích thí nghiệm	3
	MEM321	Cơ học lưu chất	3
	MAT322	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3
	ENE325	Khoa học trái đất	3
Học kỳ 4 (17 tín chỉ)	**ELA326**	Kỹ thuật điện và điện tử (LT+TH)	3
	REE346	Kỹ thuật nhiệt	2
	ENE327	Hóa kỹ thuật môi trường (LT+TH)	4
	BIO329	Vi sinh môi trường (LT+TH)	3
	BIO328	Hóa sinh môi trường	2
		Các học phần tự chọn	**3**
	MET330	Đồ họa kỹ thuật CAD	3
	ENE331	Thủy văn môi trường	3
	ENE332	An toàn lao động và vệ sinh môi trường công nghiệp	3
Học kỳ 5 (18 tín chỉ)	**ENE334**	Biến đổi khí hậu	2
	ENE335	Các phương pháp phân tích môi trường (LT+TH)	3
	ENE336	Kỹ thuật xử lý nước thải (LT+ĐA)	4
	ENE337	Quản lý chất lượng môi trường	3
	MAE338	Thủy lực môi trường	3
		Các học phần tự chọn	**3**
	ENE339	Sản xuất sạch hơn	3
	ENE341	Độc học môi trường	3
	MEM324	Cơ học ứng dụng	3
Học kỳ 6 (19 tín chỉ)	**ENE343**	Quá trình và thiết bị môi trường 1	3
	ENE344	Kỹ thuật xử lý chất thải rắn (LT+ĐA)	4
	ENE345	Quá trình và thiết bị môi trường 2	3
	ENE346	Kỹ thuật xử lý khí thải và tiếng ồn (LT+ĐA)	4
	DAA350	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2

		Các học phần tự chọn	**3**
	ENE347	Đánh giá tác động môi trường	3
	ENE348	GIS trong quản lý môi trường	3
Học kỳ 7 (14 tín chỉ)	**ENE349**	Mô hình xử lý chất thải	2
	ENE351	Kỹ thuật xử lý nước cấp (LT+ĐA)	3
	ENE352	Thực tập chuyên ngành (8 tuần)	4
		Các học phần tự chọn	**5**
	ENE353	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm đất	2
	ECS354	Kinh tế môi trường	2
	ENE355	Mô hình hóa môi trường	3
	ENE356	ISO 14000 và kiểm toán môi trường	2
	ENE357	Quan trắc môi trường	2
	ENE358	Công nghệ xanh	2
Học kỳ 8 (10 tín chỉ)		**Đồ án tốt nghiệp hoặc tương đương**	**10**
	ENE359	Mạng lưới cấp và thoát nước đô thị	4
	BIO360	Công nghệ sinh học môi trường	3
	ENE361	Quy hoạch môi trường	3

Ghi chú: Sinh viên đủ điều kiện và được giao đồ án tốt nghiệp không phải tích lũy các học phần trong học kỳ 8.